FLYERS PRACTICE 3

I. Chọn dấu hiệu nhận biết thì TƯƠNG LAI ĐƠN

yesterday tomorrow right now

tonight last month next week

in 2000 2 days ago in 2030

think every this weekend

believe always Look!

at the moment soon never

twice a week this Sunday

II. Chọn đáp án đúng về chức năng của thì tương lai đơn

A. Diễn tả 1 sự thật, chân lí, khoa học chứng minh

LIVEWORKSHEETS

B. Diễn tả 1 lời hứa, yêu cầu, đe doạ

C. Diễn tả 1 đang xảy ra ngay bây giờ

D. Diễn tả 1 việc lặp đi lặp lại

E. Diễn tả 1 việc sẽ làm trong tương lai

F. Diễn tả 1 việc đã xảy ra trong quá khứ và chấm dứt rồi

G. Diễn tả 1 quyết định ngay lúc nói

H. Diễn tả 1 thói quen, sở thích

I. Diễn tả 1 dự đoán không chắc lắm

III. Sử dụng thì Tương lai đơn

1. A: I am moving to a new house
   B: I _____(help) you carry some heavy things.
2. We think it _____(not/ rain) tonight.

LIVEWORKSHEETS

3. _____you _____(open) the window, please?
4. She _____(be) at school tomorrow.
5. Please wait for me. I _____ (finish) my homework very soon.
6. We _____(play) soccer after class.
7. _____they _____(go) to the zoo next Sunday?
   → Yes, _____
8. Where _____you_____(stay) next month?
9. Who _____your mom _____ (talk) with next week?
10. I believe she _____(be) happy.
11. He _____(not/ watch) TV tonight because he has to do his homework.

LIVEWORKSHEETS

12. I think she _____(not/ eat) pizza because she doesn't like it.
13. My dad _____(buy) a new car next year.
14. I _____(visit) my grandparents this weekend.
15. In 2030, she _____(fly) to Japan.
16. I _____(call) you tomorrow.
17. It _____(be) sunny next 2 days.
18. They _____(not/ walk) in the park today.
19. When _____your brother _____ (go) home today?
20. _____your mom _____(cook) dinner tonight?
    → No, _____

IV. Trả lời những câu hỏi sau đây về bản thân

1. **Where will you go tomorrow?**
   → _____

LIVEWORKSHEETS

2. **What will you do tonight?**
→ _____

3. **When will you go to the beach?**
→ _____

4. **What time will you call me?**
→ _____

5. **How will you go to school tomorrow?**
→ _____

6. **What will you wear when it's sunny?**
→ _____

7. **Will you do your homework tonight?**
→ _____

LIVEWORKSHEETS

8. **Will you go to your friend's house tomorrow?**

→ _____

9. **Will you meet your teacher this Sunday?**

→ _____

V. Choose the correct answer

1. Jack is **as**_____**as** Kevin.
   A. slow B. slowly

2. My brother is **as**_____**as** my sister.
   A. noisy B. noisily

3. Anna can run **as**_____**as** Kim
   A. slow B.slowly

4. My mom can drive **as**_____**as** my dad.
   A. careful B. carefully

LIVEWORKSHEETS

5. Peter can play the guitar **as** _____**as** me.
   A. good B. well

6. Mr Black speaks English **as**_____**as** Ms Green.
   A. fast B. fastly

7. I am **as**_____**as** my mom.
   A. careful B. carefully

8. Rosy is **as**_____**as** Emma.
   A. beautiful B. beautifully

9. My dad talks **as** _____**as** my grandpa.
   A. loud B. loudly

10. I can run **as**_____**as** my best friend.
    A. quick B. quickly

LIVEWORKSHEETS

11. My sister can dance **as** _____ **as** my teacher.

A. beautiful B. beautifully

VI. Translate

1. Nhà của tôi thì to bằng nhà của bạn

→ _____

2. Cây thước thì dài bằng cây bút chì

→ _____

3. Con chó của tôi thì nhỏ bằng con mèo của bạn

→ _____

4. Grace thì giỏi bằng Anna

→ _____

5. Ba của tôi thì đẹp trai như ba của bạn

→ _____

LIVEWORKSHEETS

6. Tôi học chăm chỉ bằng bạn

→ _____

7. Sáng nay tôi đi học sớm bằng bạn

→ _____

8. Peter có thể nói tiếng anh giỏi bằng Jack

→ _____

9. Tôi chạy chậm bằng mẹ tôi

→ _____

10. Bill viết nhanh bằng Ben

→ _____

VII. Write

as soon as as long as as well as

1. You can give you my phone _____ you give it back to me this weekend.

LIVEWORKSHEETS

2. I am good at dancing _____ singing.
3. _____I come home, I always take a shower.
4. We like cats _____dogs.
5. _____he opened the door, the dog ran out.
6. _____you don't touch anything, you can stay here.
7. She enjoys reading _____ writing.
8. It started to rain _____I got home.
9. _____you keep quiet, you can read books in the library.

----------THE END----------

LIVEWORKSHEETS